|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ TỈNH LAI CHÂU  **THÀNH ỦY LAI CHÂU**  **\***  Số -KH/ThU  **(DỰ THẢO)** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Tp. Lai Châu, ngày tháng năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030,   
tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Lai Châu**

-----

Thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh uỷ Lai Châu thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Thành ủy Lai Châu xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

(1). Nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển, nâng cao chất lượng đô thị theo hướng đô thị hiện đại, xanh, đô thị thông minh, bền vững, đô thị có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu.

(2). Xây dựng đô thị có cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phù hợp, đồng bộ, hiện đại và có khả năng kết nối tốt; có nền kiến trúc đô thị tiên tiến, giàu bản sắc; có vị thế xứng đáng, tính cạnh tranh cao trong phát triển kinh tế - xã hội.

(3). Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông có trọng điểm, đáp ứng khả năng kết nối tốt giữa các đô thị, giữa đô thị với trung tâm các xã xung quanh; đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn thành phố.

(4). Tạo sự thống nhất của các cấp, các cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hóa những nội dung của Chương trình hành động.

(5). Nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; huy động cao nhất các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế của thành phố Lai Châu để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động.

(6). Có Kế hoạch phân bổ, huy động các nguồn vốn để triển khai các nhiệm vụ trong năm, từng giai đoạn hoàn thành các mục tiêu đề ra.

**2. Yêu cầu**

Xây dựng, phát triển đô thị thành phố Lai Châu theo hướng bền vững, là trung tâm dẫn dắt sự phát triển của các tiểu vùng, là động lực quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội của thành phố. Đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa, đầu tư kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ, xây dựng bộ máy chính quyền đô thị hành động hiệu lực, hiệu quả, chất lượng cuộc sống đô thị ngày càng nâng cao, đảm bảo an sinh và phục lợi xã hội, an toàn và trật tự đô thị. Phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy. Đảm bảo an ninh quốc phòng, xây dựng thành phố Lai Châu hướng tới đô thị loại II.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hoá, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành đô thị động lực chính trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu. Xây dựng cảnh quan đô thị, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân ở khu vực đô thị.

- Đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị. Phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy.

**2. Một số mục tiêu cụ thể**

***2.1.Giai đoạn 2021-2025***

* Đầu tư xây nâng cao chất lượng, hoàn thành các tiêu chí đô thị loại III thành phố Lai Châu; đầu tư xây dựng nâng cao chất lượng đô thị theo quy hoạch chung được duyệt, phát triển đô thị theo hướng đô thị loại II.
* Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu của đô thị đạt 90%, tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết đô thị đạt khoảng 80%. Hoàn thành mở rộng địa giới hành chính thành phố Lai Châu.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 11 - 16%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 - 8m2; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt khoảng 29,1m2.

***2.2. Giai đoạn 2026-2030***

* Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu của đô thị đạt 100%, tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết của đô thị đạt trên 90%; đô thị được cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển theo Chương trình phát triển đô thị của tỉnh.
* Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 16-26%. Diện tích đất cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị của thành phố Lai Châu đạt trên 12m2; diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt khoảng 33,2m2.

***2.3. Tầm nhìn đến năm 2045***

- Tỷ lệ đô thị hoá tiệm cận với mức trung bình toàn quốc, tham gia hệ thống đô thị liên kết thành mạng lưới đồng bộ, thống nhất, cân đối, hỗ trợ tích cực cho việc phân bố lực lượng sản xuất giữa các vùng trong tỉnh, có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, kết hợp chặt chẽ với việc bảo đảm an ninh, quốc phòng và an toàn xã hội, phát triển kiến trúc tiên tiến, giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh; Xây dựng đô thị giữ vai trò là đầu mối kết nối và phát triển với mạng lưới đô thị vùng Trung du và miền núi phía Bắc. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, trọng tâm là phát triển dịch vụ và du lịch. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững

- Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, đầu tư, quy hoạch, kiến trúc, nhà ở,... Đề ra các giải pháp đột phá thúc đẩy phát triển đô thị và kinh tế đô thị, ban hành theo thẩm quyền các quy định, đảm bảo tính thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị. Nghiên cứu, tham mưu các quy định chế tài ngăn chặn và xử lý sớm các hành vi vi phạm trong quy hoạch, đầu tư xây dựng, trật tự đô thị.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính đối với các thủ tục liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng nhằm cắt giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư, phát triển đô thị. Xây dựng cơ chế, giải pháp để hỗ trợ, khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, người dân tích cực tham gia phát triển nhà ở, nhà cho thuê đối với người thu nhập thấp, thu nhập trung bình, cải tạo, chỉnh trang đô thị, xóa bỏ nhà tạm tại đô thị.

1. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững

* Đổi mới tư duy, lý luận và phương pháp quy hoạch đô thị, nâng cao chất lượng quy hoạch đảm bảo việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị phải đồng bộ với các quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đô thị và cụ thể hóa trong quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc việc điều chỉnh quy hoạch theo nguyên tắc chỉ điều chỉnh quy hoạch để khắc phục bất cập, mang lại giá trị tốt hơn cho xã hội và cộng đồng; lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ năng lực, giàu kinh nghiệm để thực hiện công tác lập quy hoạch. Đảm bảo quy hoạch đô thị phải có tầm nhìn dài hạn, có tính chiến lược; gắn công tác quy hoạch đô thị với bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng đô thị và cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị. Xây dựng hệ thống dữ liệu về quy hoạch xây dựng, đẩy mạnh ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và công nghệ số, nền tảng số trong quy hoạch và quản lý phát triển đô thị.
* Trên cơ sở Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 rà soát, Triển khai, thực hiện các nội dung hoàn thiện quy hoạch về không gian, kiến trúc, cảnh quan và hạ tầng kỹ thuật, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị; nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Triển khai lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đô thị phù hợp với quy hoạch đô thị được duyệt; kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất nông thôn thành đất đô thị theo quy hoạch; tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý quy hoạch đô thị và sử dụng đất đai.
* Tập trung ưu tiên thực hiện mục tiêu về phát triển đô thị theo quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của thành phố. Xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và triển khai các dự án đô thị; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.
* Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân trong tham gia phản biện việc lập và giám sát việc thực hiện quy hoạch đô thị. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận thông tin trong quy hoạch đô thị.

1. Tập trung xây dựng, phát triển đô thị bền vững và đồng bộ về mạng lưới

* Rà soát, điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển nhà ở làm cơ sở thực hiện kêu gọi đầu tư các dự án phát triển đô thị theo chương trình, kế hoạch. Rà soát các tiêu chí còn thiếu theo tiêu chuẩn phân loại đô thị để hoàn thiện tiêu chí nâng loại đô thị, triển khai lập đề án nâng loại đô thị; hạn chế tình trạng nợ tiêu chí trong thực hiện nâng loại đô thị.
* Kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật nhằm từng bước nâng cao chất lượng đô thị, hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, thúc đẩy tăng trưởng tại các khu vực, địa bàn còn khó khăn. Phát triển đô thị theo hướng xanh, thông minh, hiện đại, bền vững. Phát triển đô thị để hỗ trợ phát triển nông thôn thông qua các mối liên kết đô thị - nông thôn; xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là vùng ven các xã San Thàng, Sùng Phài, Quyết Thắng phù hợp với định hướng đô thị hóa.
* Triển khai lập và thực hiện chương trình cải tạo, chỉnh trang khu đô thị hiện hữu theo hướng xanh - sạch - đẹp, đồng bộ về hạ tầng đô thị; cải tạo, nâng cấp, xây dựng thêm các công viên, vườn hoa, cây xanh đường phố. Nghiên cứu, triển khai mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển hệ thống giao thông công cộng làm cơ sở quy hoạch phát triển đô thị, lấy đầu mối giao thông làm điểm tập trung dân cư để từ đó hình thành hệ thống giao thông phân tán.
* Triển khai hiệu quả các đề án, chương trình quốc gia về phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

1. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, liên kết, thích ứng với biến đổi khí hậu

* Triển khai thực hiện Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2030 định hướng đến năm 2030; tham mưu hoàn thiện công cụ quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở riêng lẻ phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị; tăng cường quản lý trật tự xây dựng.
* Triển khai thực hiện các chương trình đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đến năm 2030, đặc biệt là phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị đồng bộ, hiện đại, thông suốt và liên kết với hạ tầng giao thông các khu sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh tại đô thị. Triển khai việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thúc đẩy giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt tại đô thị.
* Nâng cấp, cải tạo, xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng xã hội hiện đại tại đô thị và mạng lưới cung cấp dịch vụ hạ tầng xã hội. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống công trình dịch vụ hạ tầng xã hội và nguồn lực thực hiện theo chương trình phát triển đô thị thành phố Lai Châu.

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh, an toàn và trật tự đô thị

* Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của chính quyền đô thị; đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh. Xây dựng vị trí việc làm, nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị.
* Xây dựng văn hóa, tuyến phố văn minh đô thị và lối sống văn hoá đô thị. Hoàn thiện quy hoạch không gian văn hóa đô thị đáp ứng nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ của người dân, chú trọng tạo dựng nhiều không gian văn hóa công cộng, đồng bộ với xây dựng, phát triển đô thị, coi trọng bảo tồn và tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, các công trình kiến trúc đô thị. Rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng gắn với nguồn lực đầu tư.
* Bảo đảm quyền tự do cư trú của người dân và xóa bỏ mọi rào cản đối với dịch chuyển lao động; bảo đảm cho lao động nông thôn di cư, lao động phi chính thức được hòa nhập, tiếp cận bình đẳng nguồn lực, có cơ hội phát triển và hưởng thụ công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị. Mở rộng diện bao phủ của hệ thống an sinh xã hội tới lao động di cư; thực hiện tốt chính sách về hỗ trợ học tập, dạy nghề, việc làm cho người dân bị thu hồi quyền sử dụng đất trong quá trình đô thị hóa; có chính sách quan tâm tạo việc làm cho nữ giới tại đô thị.
* Rà soát, ưu tiên nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị, nhất là dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe tương xứng hoặc có mức cao hơn với loại đô thị được phân loại. Triển khai mô hình cơ quan kiểm soát và phòng, chống dịch bệnh đồng bộ với quá trình phát triển đô thị theo quy định, hướng dẫn của Trung ương; phát triển hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở tại đô thị đáp ứng yêu cầu thực tiễn, bảo đảm phòng, chống hiệu quả dịch bệnh. Nâng cấp hạ tầng và hoàn thiện hệ thống quản lý tình huống khẩn cấp, tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại đô thị.
* Triển khai các mô hình bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong quản lý đô thị phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu thực tiễn địa phương, chú trọng ứng dụng công nghệ số trong quá trình thực hiện.
* Tăng cường các biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí tại đô thị, giảm thiểu ô nhiễm bụi, tiếng ồn. Đô thị phải có hệ thống thu gom, xử lý nước thải; cải thiện căn bản tình trạng ô nhiễm môi trường và vệ sinh môi trường. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị.
* Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với đô thị hóa.

1. Phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị

* Triển khai các chương trình, đề án tái thiết đô thị hiệu quả để nâng cao hiệu quả sử dụng đất cho phát triển kinh tế khu vực đô thị. Phát triển kinh tế dịch vụ, các ngành công nghiệp tiên tiến tại đô thị; phát triển kinh tế nông nghiệp chất lượng cao, theo chuỗi giá trị, dịch vụ xã hội. Khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như: khu vực, tuyến phố phát triển kinh tế đêm; khu vực phát triển kinh tế du lịch, nghỉ dưỡng, thể thao; vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị... Nghiên cứu triển khai phát triển mô hình khu công nghiệp - đô thị - dịch vụ. Tiếp tục lộ trình di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp gây tiếng ồn, ô nhiễm môi trường hoặc có nguy cơ gây ảnh hưởng đến an toàn cho người dân ra khỏi khu vực trung tâm đô thị.
* Thu hút một số tập đoàn lớn có kinh nghiệm đầu tư, tiềm lực tài chính thực hiện đầu tư dự án trọng điểm để tạo động lực phát triển kinh tế khu vực đô thị. Nâng cấp hạ tầng thương mại hiện có và phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng thương mại đô thị theo hướng hiện đại. Thu hút đầu tư xây dựng chợ đầu mối, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn thành phố.
* Tham mưu, đề xuất hoàn thiện hành lang pháp lý và mô hình tổ chức phù hợp để quản lý thị trường bất động sản, sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mở rộng và khai thác quỹ đất hai bên tuyến đường nhằm tạo nguồn thu cho đô thị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị thành phố tổ chức triển khai quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và kế hoạch này đến cán bộ công chức, viên chức, đảng viên, hội viên, nhân dân; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nội dung của kế hoạch trên địa bàn thành phố. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Văn phòng Thành ủy phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đánh giá, báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và kế hoạch này trên địa bàn thành phố.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/7/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Lai Châu./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),  - TT Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Lai Châu,  - Các chi, đảng bộ trực thuộc Thành ủy,  - Lưu VT. |  | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** |